

DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT ĐỂ KHAI THÁC HÀM LÒ KHOÁNG SẢN QUANG CHÌ - KẼM VÀ KHOÁNG SẢN VÀNG ĐI KÈM MỎ NẶM CHÁ, XÃ LÂM BÌNH, TỈNH TUYỀN QUANG (ĐỢT 1)

ĐỊA ĐIỂM: THÔN NẶM CHÁ, XÃ LÂM BÌNH, TỈNH TUYỀN QUANG

Đơn vị: m²

TT	Học và tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Số tờ bản đồ	Số thửa đất	Tổng diện tích	Phân theo nhóm đất						Ghi chú
							Nhóm đất nông nghiệp			Nhóm đất phi nông nghiệp			
							Tổng	Chia ra các loại đất		Tổng	Chia ra các loại đất		
								Đất trồng lúa nước còn lại (LUK)	Đất trồng cây hàng năm khác (HNK)		Đất Sông suối, kênh rạch (SON)	Đất giao thông (DGT)	
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I	UBND xã Lâm Bình					21559,2	21440,3	1921,3	19519,0	118,9	27,1	91,8	
1	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	SON	95	11	27,1				27,1	27,1		
2	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	12	89,1	89,1	89,1					
3	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	13	21,9	21,9	21,9					
4	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	14	26,7	26,7	26,7					
5	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	18	119	119,0	119,0					
6	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	20	13,7	13,7	13,7					
7	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	24	72,1	72,1	72,1					
8	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	25	365,4	365,4	365,4					
9	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	31	258,6	258,6	258,6					
10	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	34	216,3	216,3	216,3					
11	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	35	146,2	146,2	146,2					
12	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	36	197,8	197,8	197,8					
13	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	38	87,2	87,2	87,2					
14	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	43	125,3	125,3	125,3					
15	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	42	170,4	170,4	170,4					
16	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	DGT	95	44	5,9				5,9		5,9	
17	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	HNK	95	45	19519	19519,0		19519,0				
18	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	LUK	95	51	11,6	11,6	11,6					
19	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	DGT	95	55	28,9				28,9		28,9	
20	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	DGT	95	59	22,3				22,3		22,3	
21	UBND xã Lâm Bình	Thôn Nặm Chá	DGT	95	65	34,7				34,7		34,7	

